Điều 28. — Nghị định này thay thế Nghị quyết 297-CP ngày 11 tháng 11 năm 1977 của Hội đồng Chính phủ và có hiệu lực kể từ ngày ban hành. Những quy định trước đây trái với Nghị định này đều bị bãi bỏ.

T.M. Hội đồng Bộ trưởng
Chủ tịch
ĐỖ MƯỜI

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

QUYẾT ĐỊNH của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 71-CT ngày 26-3-1991 về quản lý việc vay, sử dụng vốn vay và trả nợ nước ngoài đối với các khoản vay theo dự án thủy lợi.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ Điều lệ quản lý xây dựng cơ bản ban hành kèm theo Nghị định số 385-HĐBT ngày 7 tháng 11 năm 1990 của Hội đồng Bộ trưởng;

Xét đề nghị của Liên Bộ Tài chính — Thủy lợi (tờ trình số 1594-LB/TC-TL ngày 26 tháng 9 năm 1990) và của Ngân hàng đầu tư và xây dựng (tờ trình số 180-NHĐT/XD ngày 5 tháng 11 năm 1990);

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. — Các khoản vốn vay của các nước và các tổ chức tài chính tín dụng quốc tế đầu tư cho các dự án thủy lợi được ghi thu vào Ngân sách Nhà nước và phân bổ như sau:

a) Vốn vay theo các mục trong dự án thủy lợi để đầu tư cho các đối tượng không trực tiếp thu hồi vốn như đê, đập, kênh mương, cống, trạm bơm v.v... thì Bộ Tài chính nhận vốn vay và thu xếp vốn trả nợ.

b) Các khoản vay theo các mục trong dự án thủy lợi để đầu tư cho các đối tượng có thể trực tiếp thu hồi vốn như thiết bị thi công, khảo sát, thiết kế, chế tạo v.v... thì Ngân hàng đầu tư và phát triển nhận vốn, tổ chức cho vay và thu hồi vốn trả nợ nước ngoài.

c) Trường hợp Ngân hàng đầu tư và phát triển được ủy nhiệm ký vay và nhận toàn bộ vốn vay theo dự án và chịu trách nhiệm trả nợ với nước ngoài thì Ngân hàng chuyển phần vốn vay thuộc các hạng mục đầu tư bằng vốn ngân sách cho Bộ Tài chính.

Điều 2. — Bộ Tài chính được dùng các nguồn vốn sau đây để trả nợ nước ngoài về các khoản vay theo dự án thủy lợi:

a) Các nguồn thu về khai thác công trình thủy lợi nộp vào ngân sách theo quy định của Nhà nước.

b) Nếu số thu trên chưa đủ thì phần còn thiếu được trích một khoản tương ứng trong tổng mức đầu tư cho ngành thủy lợi trong năm kế hoạch.

c) Ngân hàng Đầu tư và phát triển thu nợ các khoản đã cho vay theo quy định ở mục b điều 1 Quyết định này và chuyển cho ngân sách để Bộ Tài chính trả nợ nước ngoài.

d) Trường hợp Ngân hàng Đầu tư và phát triển chịu trách nhiệm trả nợ nước ngoài như quy định ở mục c điều 1 Quyết định này thì Bộ Tài chính chuyển vốn cho Ngân hàng Đầu tư và phát triển để trả nợ nước ngoài khi đến hạn.

Điều 3. — Tùy theo nội dung cụ thể do Chính phủ ta vay Chính phủ các nước hoặc vay các tổ chức tài chính tín dụng quốc tế hoặc vay của các công ty nước ngoài, v.v..., Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng sẽ giao cho những cơ quan có liên quan tham gia đàm phán và chỉ định người thay mặt ký kết hiệp định hoặc hợp đồng vay vốn.

Điều 4. — Việc tiếp nhận vốn vay và quản lý sử dụng vốn vay được phân định như sau:

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

— Ủy ban Kế hoạch Nhà nước cùng với Bộ Thủy lợi, Bộ Tài chính, Ngân hàng đầu tư và phát triển sắp xếp vốn và danh mục các công trình thủy lợi đầu tư bằng vốn vay nước ngoài, cân đối vốn đầu tư trong nước với vốn nước ngoài, vốn trả nợ để đưa vào kế hoạch hàng năm và kế hoạch dài hạn trình Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng phê duyệt.

— Ngân hàng Nhà nước theo dõi việc nhận vốn vay, lịch trả nợ, định kỳ báo cáo Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng về tình hình vay và trả nợ.

— Bộ Tài chính theo dõi việc nhận vốn vay vào ngân sách Nhà nước, cấp vốn cho công trình thủy lợi theo kế hoạch được duyệt hoặc chuyển vốn sang Ngân hàng đầu tư và phát triển để cho vay.

Bộ Tài chính cùng với Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, Ngân hàng Nhà nước, Ngân hàng đầu tư và phát triển, Bộ Thủy lợi bố trí vốn và kế hoạch trả nợ hàng năm trình Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng duyệt và thực hiện trả nợ với nước ngoài.

— Ngân hàng đầu tư và phát triển được trực tiếp nhận vốn vay với nước ngoài hoặc nhận vốn vay qua Ngân sách Nhà nước để làm nguồn vốn tín dụng đầu tư. Tổ chức cho vay và thu hồi vốn đầu tư để trả nợ nước ngoài hoặc chuyển vốn cho Bộ Tài chính trả nợ.

— Bộ Thủy lợi phối hợp với Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố, các ngành liên quan xác định mục tiêu, bố trí vốn và danh mục các công trình thủy lợi thuộc vốn vay nước ngoài trong cả nước vào kế hoạch đầu tư để trình Hội đồng Bộ trưởng xem xét.

Trên cơ sở kế hoạch được duyệt, Bộ Thủy lợi chuẩn bị nội dung kinh tế — kỹ thuật của các dự án đầu tư, phối hợp với các ngành liên quan tìm nguồn vay và tham gia đàm phán với bên cho vay theo từng dự án; đồng thời, phối hợp với Bộ Tài chính và Ngân hàng đầu tư và phát triển xác định những hạng mục đầu tư bằng vốn ngân sách và bằng vốn tín dụng đầu tư trong từng dự án.

Trong quá trình nhận vốn và thi công công trình, Bộ Thủy lợi có trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra, quản lý về kỹ thuật chuyên ngành và vốn đầu tư, báo cáo quyết toán công trình theo quy định hiện hành.

Điều 5. — Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký. Bộ Thủy lợi, Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ngân hàng đầu tư và phát triển hướng dẫn thi hành Quyết định này.

Điều 6. — Bộ trưởng các Bộ, Chủ nhiệm Ủy ban Nhà nước, Thủ trưởng các cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương tổ chức thực hiện Quyết định này.

K. T. Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng
Phó Chủ tịch
VÕ VĂN KIỆT

LAO ĐỘNG — THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI — TÀI CHÍNH

THÔNG TƯ Liên Bộ số 2-TT/LB ngày 5-3-1991 hướng dẫn việc giải quyết chính sách đối với lao động khi giải thể xí nghiệp quốc doanh.

Hội đồng Bộ trưởng đã ban hành «Quy định một số điểm cơ bản về thủ tục giải thể xí nghiệp quốc doanh bị thua lỗ nghiêm trọng» (kèm theo quyết định số 315-HĐBT ngày 1-9-1990 của Hội đồng Bộ trưởng về chấn chỉnh và tổ chức lại sản xuất kinh doanh trong đơn vị kinh tế quốc doanh); Bộ Lao động — Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính hướng dẫn một số điểm về việc giải quyết chính sách cho người lao động như sau:

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com